

BỘ NỘI VỤ
Số: 05/TT-BNV(C13)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 1996

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện một số vấn đề trong Nghị định số 47/CP ngày 12/8/1996 của
Chính phủ về quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ

Ngày 12/8/1996 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 47/CP về quản lý vũ khí - vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số vấn đề như sau:

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Các loại vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (VK, VLN, CCHT) là những phương tiện, vật tư kỹ thuật đặc biệt do Nhà nước thống nhất quản lý.

Bộ Nội vụ được giao nhiệm vụ giúp Chính phủ quản lý Nhà nước các loại VK, VLN, CCHT quy định tại Điều 7 Nghị định 47/CP. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có chức năng quản lý Nhà nước các loại VK, VLN, CCHT quy định tại chương II Nghị định 47/CP.

2. Nhà nước chỉ trang bị vũ khí quân dụng, vũ khí thể thao, vũ khí thô sơ, vật liệu quân dụng, vật liệu nổ công nghiệp và các loại công cụ hỗ trợ cho một số lực lượng, tổ chức để sử dụng phục vụ chiến đấu, công tác, sản xuất, luyện tập thi đấu thể thao và bảo vệ cơ quan, đơn vị.

Cá nhân đủ điều kiện có thể được phép sử dụng súng săn (quy định tại chương III Quy chế ban hành kèm theo Nghị định 47/CP).

3. Nội dung quản lý VK, VLN, CCHT bao gồm: Quản lý việc sửa chữa, chế tạo, trang bị, sử dụng, bảo quản, lưu giữ, vận chuyển, mua, bán, mang ra, mang vào, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

Việc sửa chữa, chế tạo, trang bị, sử dụng, vận chuyển, mua bán, mang ra, mang vào nước Việt Nam phải có giấy phép của cơ quan có thẩm quyền. Cơ quan công an có trách nhiệm xét cấp các loại giấy phép cho các hoạt động nói trên (trừ các đối tượng quy định tại Điều 8 Nghị định 47/CP).

Các loại giấy phép về VK, VLN, CCHT chỉ cấp cho tổ chức, không cấp cho cá nhân (trừ súng săn)

4. Tổ chức, cá nhân có các loại VK, VLN, CCHT bất kể do nguồn gốc nào đều phải kê khai đầy đủ với cơ quan Công an nơi đặt trụ sở hoặc nơi cư trú (trừ vũ khí do Bộ Quốc phòng trang bị cho các lực lượng quân đội nhân dân, Dân quân tự vệ).

Các đối tượng thuộc diện được trang bị VK, VLN, CCHT nếu đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định thì cơ quan Công an có thẩm quyền xem xét, làm thủ tục cấp giấy phép sử dụng. Các trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn hoặc không thuộc diện được trang bị, sử dụng đều phải nộp lại tại cơ quan Công an.

5. Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài:

a. Tổ chức, cá nhân nước ngoài đang cư trú, hoạt động trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam không được sử dụng VK, VLN, CCHT trừ các trường hợp sau đây:

- Mang VK, VLN, CCHT để bảo vệ nguyên thủ quốc gia hoặc bảo vệ những người đứng đầu Chính phủ nước ngoài.
- Mang VK, VLN, CCHT vào Việt Nam phục vụ huấn luyện, thi đấu thể thao.
- Người mang VK, VLN, CCHT vào Việt Nam để triển lãm trưng bày chào hàng.
- Mang súng săn vào Việt Nam để săn bắn, du lịch.

b. Tổ chức, cá nhân nước ngoài nói trên phải có văn bản hoặc đơn xin phép gửi Bộ Nội vụ thông qua cơ quan chức năng của Việt Nam sau đây để đề nghị với Bộ Nội vụ Việt Nam cấp giấy phép. Chỉ khi có giấy phép của Bộ Nội vụ mới được mang VK, VLN, CCHT vào lãnh thổ Việt Nam.

- Qua Bộ Ngoại giao Việt Nam nếu mang vũ khí để bảo vệ nguyên thủ quốc gia hoặc người đứng đầu Chính phủ.

- Qua các Bộ, ngành chủ quản của Việt Nam tổ chức luyện tập, thi đấu, thể thao, chào hàng, triển lãm.

- Qua Tổng cục Du lịch đối với người mang súng sẵn vào Việt Nam để săn bắn du lịch.

6. Khen thưởng và xử lý vi phạm:

a. Cá nhân, tổ chức có thành tích trong việc chấp hành các quy định về quản lý VK, VLN, CCHT có thể được biểu dương, khen thưởng theo quy định. Những trường hợp có thành tích đặc biệt sẽ được thưởng bằng tiền theo quy định của liên Bộ Tài chính - Nội vụ.

b. Người đứng đầu tổ chức quy định tại Điều 3 Nghị định là thủ trưởng trực tiếp của tổ chức đó, có trách nhiệm trong việc quản lý, bảo quản VK, VLN, CCHT được trang bị. Trong quá trình quản lý, người có trách nhiệm nói trên vi phạm hoặc để cán bộ nhân viên vi phạm chế độ quản lý VK, VLN, CCHT tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính theo Điều 11 Nghị định số 47/CP ngày 15/8/1996 của Chính phủ hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây ra thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

c. Mọi công dân và người được giao giữ, bảo quản, sử dụng VK, VLN, CCHT không chấp hành hoặc vi phạm các quy định về quản lý tùy theo tính chất mức độ sẽ bị kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính theo Điều 11 Nghị định 49/CP ngày 15/8/1996 của Chính phủ hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây ra thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

7. Tổng cục CSND quy định các loại biểu mẫu, giấy phép về quản lý VK, VLN, CCHT. Khi làm thủ tục để cấp các loại giấy phép phải thực hiện việc thu, nộp lệ phí theo quy định.

II. CÁC LOẠI VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ NỘI VỤ

A. VŨ KHÍ QUÂN DỤNG (BAO GỒM CẢ VẬT LIỆU NỔ QUÂN DỤNG)

1. Đối tượng được trang bị vũ khí quân dụng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nội vụ quy định tại điểm b, d, đ, e, g khoản 12 Điều 8 Quy chế bao gồm:

a. Lực lượng Công nhân dân gồm các cấp, các đơn vị Công an nhân dân trực tiếp công tác, chiến đấu theo quy định của Bộ Nội vụ.

b. Đội kiểm tra chống buôn lậu thuộc Tổng cục Hải quan, Hải quan cấp tỉnh và Trạm Hải quan cửa khẩu được thành lập theo quyết định của Tổng cục Hải quan.

c. Đội An ninh Hàng không của Cục hàng không dân dụng Việt Nam; Đội an ninh Hàng không tại các cảng, ga Hàng không.

d. Đội tuần tra, kiểm soát thuộc Cục Kiểm lâm, Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm.

đ. Lực lượng bảo vệ chuyên trách của một số cơ quan, xí nghiệp Nhà nước được thành lập theo Nghị định 223/CP ngày 19/6/1990 của Chính phủ.

2. Các đối tượng nói trên chỉ được trang bị vũ khí quân dụng nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 13, 14, 15 Quy chế ban hành theo Nghị định 47/CP và phải có công văn đề nghị nói rõ nhu cầu, điều kiện, số lượng, chủng loại vũ khí đã được trang bị và số cần trang bị thêm cho cơ quan, đơn vị do lãnh đạo Bộ, Ngành nếu ở Trung ương hoặc do lãnh đạo các ban, ngành cấp tỉnh nếu ở địa phương đề nghị.

- Công văn đề nghị của các Bộ, ngành ở Trung ương gửi Tổng cục CSND Bộ Nội vụ.

- Công văn đề nghị của các Ban ngành ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi Công an tỉnh (PC13). Sau khi nhận hồ sơ Công an cấp tỉnh xem xét báo cáo Tổng cục CSND quyết định.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ khi nhận văn bản Tổng cục CSND Bộ Nội vụ phải trả lời kết quả cho cơ quan đề nghị.

3. Cấp giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng:

a. Thủ tục đề nghị cấp giấy phép bao gồm:

- Công văn của tổ chức đề nghị cấp giấy phép sử dụng kèm theo:

+ Đối với loại vũ khí mới trang bị phải có giấy phép mua của Bộ Nội vụ, kèm theo hoá đơn kiểm phiếu xuất kho ghi rõ số lượng, chủng loại, ký hiệu, số hiệu từng loại vũ khí của cơ quan cung nhượng.

+ Đối với vũ khí đã được trang bị từ trước phải nộp lại giấy phép cũ. Trường hợp chưa có hoặc mất giấy phép phải có văn bản giải trình rõ lý do.

- Giấy giới thiệu và giấy chứng minh nhân dân của người đến làm thủ tục.

Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm nhận hồ sơ, làm thủ tục đăng ký cấp giấy phép sử dụng cho các cơ quan, tổ chức ở địa phương, kể cả các cơ quan, tổ chức của Trung ương đóng tại địa phương.

b. Giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng chỉ cấp cho tổ chức, cơ quan, đơn vị. Trường hợp đặc biệt theo đề nghị của Thủ trưởng tổ chức đó, thì có thể ghi thêm tên người giữ vũ khí sau tên tổ chức.

Giấy phép sử dụng vũ khí có giá trị 3 năm. Hàng năm phải kiểm tra định kỳ vũ khí và giấy phép.

4. Bảo quản, sử dụng vũ khí quân dụng.

Vũ khí quân dụng được trang bị phải bảo quản chặt chẽ và sử dụng đúng mục đích:

a. Đối với các kho vũ khí phải.

- Thiết kế, xây dựng đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn về phòng cháy, chữa cháy được Tổng cục CSND Bộ Nội vụ hoặc Công an cấp tỉnh phê duyệt.

- Có nội quy và phương án bảo vệ; phương án phòng cháy, chữa cháy và phương tiện bảo đảm an toàn được cơ quan chủ quản và cơ quan chức năng duyệt.

- Chấp hành nghiêm chỉnh chế độ kiểm tra, bảo quản, xuất, nhập vũ khí trong kho. Có sổ sách theo dõi chấp hành chế độ ghi chép và báo cáo thường xuyên, đột xuất theo quy định.

- Phân công người có đủ điều kiện để bảo quản và có người theo dõi thường xuyên, chặt chẽ.

b. Tổ chức được trang bị vũ khí quân dụng phải có nơi tập trung cất giữ an toàn, phải có người thường xuyên theo dõi quản lý chặt chẽ. Việc bảo quản vũ khí được trang bị ở nơi tập trung cất giữ phải có sổ sách theo dõi và phải bảo đảm tuyệt đối an toàn.

Sau mỗi lần sử dụng trong công tác, chiến đấu... vũ khí đều phải tập trung ở nơi cất giữ của cơ quan. Hàng tuần, hàng tháng phải kiểm tra về số lượng, chất lượng vũ khí.

Chỉ được giao vũ khí cho cá nhân giữ, sử dụng khi người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Quy chế ban hành kèm theo Nghị định 47/CP.

c. Người được cơ quan đơn vị giao vũ khí quân dụng, để bảo quản, sử dụng phải:

- Chấp hành đầy đủ chế độ sử dụng, bảo dưỡng, kiểm tra, kiểm kê, giữ gìn tuyệt đối an toàn. Sử dụng đúng mục đích, bảo đảm sẵn sàng chiến đấu, phục vụ tốt công tác luyện tập và chiến đấu. Phải chịu trách nhiệm trực tiếp về vũ khí được giao giữ, sử dụng. Khi đi công tác có mang theo vũ khí phải mang giấy phép sử dụng vũ khí đó và giấy tờ tùy thân để xuất trình khi có cán bộ thẩm quyền kiểm tra, kiểm soát. Không được để vũ khí trong các hành lý, không cho người khác mượn vũ khí và giấy phép sử dụng.

- Trường hợp do yêu cầu công tác, chiến đấu được cơ quan đơn vị cho phép mang vũ khí về nhà riêng phải cất giữ cẩn thận, không để cho người khác tự ý sử dụng.

- Người được giao giữ vũ khí khi chuyển đổi công tác, thôi việc, nghỉ hưu hoặc không đủ điều kiện, tiêu chuẩn... phải giao lại cho cơ quan đơn vị. Nếu không giao lại vũ khí cho cơ quan đơn vị thì không được nhận quyết định cho nghỉ hưu, thôi việc; Không được tự ý điều chuyển, đổi chác, mua bán vũ khí.

d. Do yêu cầu nhiệm vụ phải điều chuyển vũ khí quân dụng trong cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý của mình do thủ trưởng cơ quan quyết định. Trường hợp phải điều vũ khí sang cơ quan, đơn vị khác với tên cơ quan, đơn vị ghi trong giấy phép sử dụng thì phải báo cáo xin phép cơ quan Công an cấp giấy phép.

5. Sản xuất, sửa chữa vũ khí quân dụng.

a. Sản xuất, sửa chữa vũ khí quân dụng thực hiện theo Điều 9 và Điều 17 Quy chế.

Việc sản xuất, sửa chữa vũ khí quân dụng chỉ được thực hiện trong cơ sở của Công an theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc trong các cơ sở của quân đội theo quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

b. Các cơ sở sản xuất, sửa chữa vũ khí quân dụng phải theo quy định của Bộ Nội vụ hoặc Bộ Quốc phòng và phải theo chế độ quản lý nghề kinh doanh đặc biệt quy định tại Nghị định số 17/CP ngày 23/12/1992 của Chính phủ.

c. Các cơ sở sản xuất, sửa chữa của Bộ Nội vụ được phép sửa chữa vũ khí quân dụng chỉ được nhận sản xuất, sửa chữa các loại vũ khí khi có giấy phép của cơ quan Công an từ cấp tỉnh trở lên kèm theo giấy chứng minh nhân dân của người được cử đi liên hệ. Chỉ được nhận sửa chữa theo nội dung giấy phép của cơ quan có chức năng quản lý Nhà nước về vũ khí (Công an từ cấp tỉnh trở lên).

6. Vận chuyển vũ khí quân dụng.

Việc vận chuyển vũ khí quân dụng phải thực hiện theo Điều 16 Quy chế.

- Giấy phép vận chuyển vũ khí do Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp. Trong giấy phép phải ghi rõ số lượng, chủng loại vũ khí, thời gian vận chuyển, họ và tên người chịu trách nhiệm vận chuyển, họ tên người điều khiển phương tiện và số biển kiểm soát của phương tiện, tuyến đường vận chuyển.

- Trong khi vận chuyển vũ khí, ngoài người điều khiển phương tiện phải có người bảo vệ; phải bảo đảm bí mật, an toàn. Khi cần nghỉ đêm hoặc do sự cố phải dừng lại lâu trên đường phải báo ngay cho cơ quan Công an sở tại biết để phối hợp bảo vệ khi cần thiết. Phương tiện đang vận chuyển vũ khí không được đỗ ở nơi đông người, nơi có công trình quan trọng...

7. Việc chuyển loại, thanh lý, tiêu huỷ các loại vũ khí không thuộc quy định tại khoản 2 Điều 18 của Quy chế được quy định riêng ở văn bản khác của Bộ Nội vụ.

B. VŨ KHÍ THỂ THAO

Việc quản lý vũ khí thể thao do Bộ Nội vụ và Tổng cục Thể dục Thể thao hướng dẫn riêng.

C. QUẢN LÝ SÚNG SẴN

1. Súng săn quy định tại điểm c khoản 1 Điều 1 của Quy chế là các loại súng nòng trơn (không có khương tuyến), có một hay nhiều nòng gồm các cỡ: 9, 12, 16, 20... kể cả tự động hoặc không tự động, súng kíp, súng hoà mai; các loại súng hơi và các loại súng săn do nhân dân được phép tự chế khác dùng để săn bắn, tự vệ, bảo vệ... được Nhà nước cho phép.

- Nghiêm cấm việc sửa chữa súng quân dụng, súng thể thao thành súng săn.

- Nghiêm cấm sử dụng các loại vũ khí quân dụng, vũ khí thể thao để săn bắn.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện người được sử dụng súng săn phải theo quy định tại Điều 19 và 20 Quy chế, cụ thể là:

a. Người thuộc một trong các trường hợp sau đây thì không được sử dụng súng săn:

- Người đang bị khởi tố, đang thi hành bản án hình sự (kể cả đang tạm giam hoặc tại ngoại).

- Người có tiền án về bất cứ tội danh gì.

- Người có tiền sự vi phạm về chế độ quản lý VK, VLN, CCHT.

- Người đang phải chấp hành 1 trong các biện pháp xử lý hành chính khác: (giáo dục tại xã, phường, thị trấn, quản chế hành chính; đưa vào cơ sở giáo dục, đưa vào cơ sở chữa bệnh).

- Người đang mắc bệnh tâm thần hoặc mất khả năng điều khiển năng lực hành vi của mình; người không đủ sức khỏe hoặc có bệnh tật xét ra dùng súng săn có thể nguy hiểm như: mất mồi, tai điếc...

b. Những người đã được cấp giấy phép sử dụng súng săn nhưng phạm một trong các điểm a nói trên, thì có thể bị thu hồi giấy phép sử dụng, tạm giữ súng săn, yêu cầu niêm cất hoặc bán súng săn cho người khác.

c. Người nước ngoài đang cư trú, hoạt động hợp pháp tại Việt nam muốn sử dụng súng săn phải có đủ điều kiện tiêu chuẩn đã nêu trên. Hồ sơ xin sử dụng súng săn nộp tại cơ quan chức năng của Việt nam có quan hệ với người nước ngoài. Cơ quan này có trách nhiệm chuyển đến Công an cấp tỉnh, kèm theo đề nghị của mình để chuyển về Tổng cục CSND - Bộ Nội vụ xét giải quyết.

3. Thủ tục xin phép mua súng săn.

Người mua súng săn để sử dụng phải làm thủ tục xin phép tại Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gồm: